

Bản án số: 06/2018/HS – ST
Ngày: 20 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮKLẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Minh Mẫn và bà Cao Thị Hồng Châu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Ấn - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 3 năm 2018 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST - HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y P, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1999 tại tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Buôn B, xã E, huyện CưMgar, tỉnh Đắklắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y D, sinh năm 1973 và bà H'B, sinh năm: 1977; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; hiện đang tại ngoại tại Buôn B, xã E, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 36/ĐTTH ngày 07/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar, có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: Bà H'B, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Y D, sinh năm 1973 (có mặt)

2. Bà H'B, sinh năm: 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Buôn B, xã E, huyện CưMgar, tỉnh Đắklắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14 tháng 8 năm 2017 Y P (không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47H1 – 017.31 (có dung tích xi lanh 107cm³) đi từ hướng xã CưPong, huyện Krông Búk, tỉnh Đắklắk đến xã EaĐrong, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến địa phận Buôn Triă, xã EaTul, huyện CưM'gar, Y P điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã va

chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47M2 – 9730 (có dung tích xi lanh 97cm³) do bà H'B điều khiển đi hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả Y P và bà H'B bị thương nặng, hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Đội cảnh sát giao thông Công an huyện CưMgar và biên bản dựng lại hiện trường ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưMgar xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường nhựa, đoạn đường cong, dốc, tầm nhìn bị hạn chế, mặt đường rộng 6,10m, không vạch kẻ đường, phương tiện tương đối thừa thớt. Taluy đường phía bên trái theo hướng từ đường Tỉnh lộ 8 đi Quốc lộ 14 (đường Hồ Chí Minh) bằng bê tông rộng 02m. Chọn mép đường phía bên trái theo hướng từ đường tỉnh lộ 8 đi Quốc lộ 14 làm mép đường chuẩn và trụ điện số 125/18 làm mốc cố định để tính số đo hiện trường. Các số đo hiện trường được tính bằng mét (m).

Vị trí va chạm chiều phương vuông góc xuống mặt đường và đo vào mép đường chuẩn là 1,9m, đo đến điểm đầu vết cày (1) là 1,1m, đo đến tâm trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 47H1 – 017.31 là 2.5m, cách điểm cố định là 33,9m

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn:

Xe mô tô biển kiểm soát 47H1 – 017.31: Đầu tay cầm lái bên phải có dấu vết chà xước tróc cao su kích thước (2 x 3)cm chiều hướng từ trước ra sau; Tay phanh bánh trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; Gương chiếu hậu bên trái gãy rời khỏi vị trí ban đầu, hộp đèn xi nhan bên phải phía trước có dấu vết chà xước kích thước (2 x 6)cm chiều hướng từ trước ra sau; Mặt nạ xe, yếm chắn gió bên phải, dè chắn bùn phía trước bể vỡ rời khỏi vị trí ban đầu; Mặt ngoài phuộc nhún trước bên phải có dấu vết chà xước kích thước (2 x 5)cm chiều hướng từ trước ra sau; Vành bánh xe trước phía bên trái có hai dấu vết móp méo không rõ hình dạng, phía bên phải vành xe có dấu vết móp méo không rõ hình dạng làm mất áp suất hơi bên trong; Mặt trước lồng máy xe có dấu vết nát gãy kích thước (0,2 x 2)cm; Đầu gác để chân phía trước bên phải có dấu vết chà xước kích thước (1 x 2,5)cm chiều hướng từ trước ra sau; Dây nối đánh lửa với bugi xe bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; Cần số tới bên trái bị gãy cong gấp từ trước ra sau lệch 06cm so với vị trí ban đầu. Hệ thống lái, hệ thống phanh, hệ thống số, đèn còi, gương chiếu hậu không còn tác dụng.

Xe mô tô biển kiểm soát 47M2 – 9730: Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; Đầu tay cầm lái bên trái phía trước có dấu vết trầy xước tróc cao su chiều hướng từ trước ra sau kích thước (0,5 x 2)cm; Yếm chắn gió bên trái phía trước, dè chắn bùn phía trước bể vỡ rời khỏi vị trí ban đầu; Mặt ngoài phuộc nhún trước bên trái có dấu vết nát gãy kích thước (1 x 2)cm, phía dưới dấu vết nát gãy có dấu vết chà xước màu đen kích thước (2 x 12)cm chiều hướng từ trước ra sau; Đai ốc giữ dây phanh bánh trước bị bể vỡ; Vành bánh xe trước móp méo cong vênh ép chặt vào phuộc nhún trước bên trái; Van đóng mở bình xăng con bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; Đầu gác để chân phía trước bên trái có dấu vết chà xước tróc cao su kích thước (2x3)cm chiều hướng từ trước ra sau; Đèn xi nhan phía sau bên trái có dấu vết chà xước (0,5 x 2cm) chiều hướng từ trước ra sau; Biển số xe bị móp méo rời khỏi vị trí ban đầu. Hệ thống lái, hệ thống phanh, hệ thống số, đèn còi, gương chiếu hậu không còn tác dụng.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1114/PY TgT ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: H'B bị đa thương, nứt sọ trán, tụ máu nội sọ, gãy Lefort II + gãy xương bàn trái, gãy gò má cung tiếp trái, gãy xương chính mũi, dập nhãn cầu trái, mất phản xạ ánh sáng với tỉ lệ thương tích 61% vĩnh viễn và giám định bổ sung khi nạn nhân ổn định. Tuy nhiên, sau khi điều trị thương tích

nhận thấy sức khỏe đã hồi phục và ổn định nên bà H'B đã từ chối giám định thương tích bổ sung.

Tại bản cáo trạng số: 06/KSĐT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Y P về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Y P khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'Gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y P phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*", áp dụng khoản điểm a khoản 2 Điều 202 bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Y P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Như nội dung cáo trạng.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện CưM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với sơ đồ hiện trường nơi xảy ra tai nạn, phù hợp với biên bản khám phương tiện tai nạn giao thông và phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Do không tuân thủ luật lệ giao thông đường bộ nên vào khoảng khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14 tháng 8 năm 2017 Y P (không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47H1 – 017.31 đi từ hướng xã Cư Pong, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đến xã EaĐrong, huyện CưMgar, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến địa phận Buôn Triă, xã EaTul, huyện CưM'gar, Y P điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47M2 – 9730 do bà H'B điều khiển đi hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả Y P và bà H'B bị thương nặng, hai phương tiện bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Y P đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định;

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết, giảm nhẹ, hình phạt là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm vào hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác mà còn gây tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông. Nhưng do ý thức chủ quan và không tuân thủ đúng các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ nên bị cáo đã điều khiển xe không làm chủ tốc độ lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9, khoản 11 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1, khoản 2 Điều 17 Luật giao thông đường bộ; khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 8 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT - BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin bãi nại; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14 về áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật hình sự 2015 điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Ngày 08/11/2017 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47H1 – 017.31 cho ông Y D; xe mô tô biển kiểm soát 47M2 – 9730 cho bà H'B là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trao trả trên là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Y P đã thỏa thuận với người bị hại về tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Hiện Y P đã bồi thường được 20.000.000 đồng, số tiền còn lại 20.000.000 đồng bị cáo thỏa thuận tiếp tục bồi thường cho người bị hại. Xét việc thỏa thuận của các bên là tự nguyện phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử cần công nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo Y P phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội ngày 20 tháng 6 năm 2017.

Xử phạt bị cáo Y P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM’Gar đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47H1 – 017.31 cho ông Y D và xe mô tô biển kiểm soát 47M2 – 9730 cho bà H’B là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 586, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Y P và bà H’B về tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền là 40.000.000 đồng; bị cáo Y P đã bồi thường được 20.000.000 đồng, số tiền còn lại 20.000.000 đồng bị cáo tiếp tục bồi thường cho bà H’B.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự để tính lãi suất chậm trả khi đương sự có đơn yêu cầu thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Y P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh; TA tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- VKS huyện CưM’gar;
- CA huyện CưM’gar;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án HS ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu văn thư; hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huyền Diệu